TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 339/2017/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 13 tháng 12 năm 2017

V/v tranh chấp " Hợp đồng vay tài sản"

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TIỀN GIANG.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa bà **TRƯƠNG THỊ TUYẾT LINH**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông: **LÊ VĂN MINH**

2/ Ông: **HUỲNH VĂN PHÓ**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa ông **NGUYỄN HOÀNG THI** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa ông **Đỗ Huỳnh Thanh Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 203/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2017/QĐST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2017, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Phạm Văn L**; Sinh năm: 1963
Địa chỉ: Ấp PL A, xã PK, huyện CG - Tiền Giang.

Bị đơn: **Nguyễn Tấn Đ** ; Sinh năm: 1982
Địa chỉ: Ấp NL, xã TCN, huyện CT - Tiền Giang.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị Kiều O ; Sinh năm: 1967
Địa chỉ: Số 45/88/10c, BT, P7, Q6, thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông L, anh Đ có mặt, chị O vắng mặt tại phiên tòa)

Xét thấy sự thỏa thuận của các đương sự tại Tòa là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật;

Căn cứ điều 246, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 471, 474, Bộ luật Dân sự năm 2005 và khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Phạm Văn L và anh Nguyễn Tấn Đ tại phiên tòa như sau:

Anh Nguyễn Tấn Đ có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văm L số tiền là 15.000.000đồng, hàng tháng trả 3.000.000đồng bắt đầu thực hiện từ ngày 13/3/2018 đến khi hết số tiền 15.000.000đồng.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm anh Đ phải chịu là 750.000đồng, hoàn lại cho ông Lâm 375.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 26344 ngày 28/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày ông L yêu cầu thi hành án, nếu anh Đ chậm thi hành khoản tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành án được xác định theo khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG
- VKSND HCT
- Chi cục THADS HCT
- Các đương sự
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

TRƯƠNG THỊ TUYẾT LINH